

Bản án số 105/2023/HSST

Ngày: 03/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Chu Thị Tuyết

2. Ông Nguyễn Quang Đạt

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Xuân Huy – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thu Hồng - Kiểm sát viên

Trong ngày 03 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 103/2023/TLST-HS ngày 02/6/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 167/2023/QĐXXST-HS ngày 19/6/2023 đối với bị cáo:

Bùi Khánh H, sinh năm 1984; HKTT: 53 phố H, phường N, quận K, Hà Nội; chỗ ở: Không có nơi cư trú rõ ràng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Nguyên X và bà Nguyễn Thanh T; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Năm 1997, Công an quận Hai Bà Trưng xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Năm 2007, Công an thành phố Quy Nhơn, Bình Định xử phạt hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng.

- Ngày 24/6/2020, Tòa án nhân dân quận Đống Đa quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Danh chỉ bản số 78 lập ngày 03/3/2023 tại Công an quận Thanh Xuân; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/02/2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an TP Hà Nội; có mặt.

Người bị hại: Anh Nguyễn Thanh N, sinh năm: 1985, trú tại: 16/107 đường P, Ba Đình, Hà Nội (vắng mặt và đã có đơn xin xử vắng mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Trương Thị Thu H, sinh năm 1981, trú tại: Số 17 ngõ 264, tổ 13 Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội (có mặt).

2. Anh Đoàn Văn A, sinh năm 1970, trú tại: Số 9 ngách 34/56 đường T, Hai Bà Trưng, Hà Nội (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng năm 2012, Bùi Khánh H quen biết đối tượng “Q” (không xác định nhân thân, lai lịch) tại cơ sở cai nghiện ma túy. Năm 2020, H bị đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 4 nên có gặp lại và giữ liên lạc với “Q”. Bản thân H là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định. Khoảng 13 giờ ngày 22/02/2023, H dùng số điện thoại 0869348668 gọi đến số điện thoại 0584900823 của “Q” hỏi xin ma túy để sử dụng thì “Q” bảo không có rồi cả hai bàn bạc về việc đi trộm cắp tài sản để lấy tiền mua ma túy sử dụng và hẹn gặp nhau ở khu vực đầu phố Nguyễn An Ninh, Hoàng Mai, Hà Nội. Khoảng 21 giờ cùng ngày, H gọi xe ôm đi đến điểm hẹn đợi “Q”. Khoảng 10 phút sau, “Q” điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Neo màu đỏ, biển kiểm soát 29V3-4369 đến gặp H. Sau đó, H điều khiển xe chở “Q” tìm kiếm nơi sơ hở để trộm cắp tài sản. Khoảng 22 giờ cùng ngày, cả hai đi đến đầu ngõ 65 Khương Đình, phường Khương Đình, Thanh Xuân, Hà Nội thì “Q” bảo H đi xe vào sâu trong ngõ để “Q” trộm cắp tài sản còn H đứng canh giới. Khi đi đến đầu ngách 30 ngõ 65 Khương Đình, Q và H thấy có 01 xe máy điện nhãn hiệu JEEK màu cam-đen, không lắp biển kiểm soát của anh Nguyễn Thanh N, không có người trông giữ, được dựng bên cạnh số nhà 26 ngách 30. Sau đó, H dừng xe tại trước số 8 ngách 30 ngõ 65 Khương Đình. “Q” bảo H đến chỗ xe máy điện nêu trên xem có khóa cổ và có ai xung quanh không để trộm cắp xe. H đi bộ đến gần chiếc xe máy điện thì thấy xe không khóa bánh, không khóa cổ, H đi xung quanh không thấy có người nên đi ra báo cho “Q” biết. Sau đó H ngồi lên xe máy để canh giới còn “Q” đi trộm cắp xe máy điện. Khoảng 22 giờ 12 phút cùng ngày, “Q” đến gần xe máy điện, 01 tay cầm tay lái, 01 tay giữ đuôi xe rồi dắt chiếc xe máy điện đi về hướng H đang canh giới. Khi “Q” dắt xe đi qua nhà số 5 ngách 30 ngõ 65 Khương Đình thì chị Đỗ Thúy A đang ở trong nhà nhìn thấy nghi vấn nên có hỏi “Q” “thế đi đâu mà lại dắt xe thế” thì “Q” quay lại nhìn rồi dắt xe nhanh hơn hướng ra đầu ngõ phía đường Khương Đình. Thấy vậy, chị Thúy A hô “trộm, trộm” thì “Q” bỏ chạy thoát ra đường Khương Đình, còn xe máy điện đổ nghiêng ra đường. H nghe hô hoán trộm thì phóng xe bỏ chạy do xe máy điện đổ chắn giữa đường không đi qua được nên bị ông Vũ Văn A cùng người dân giữ lại rồi báo cơ quan công an. Sau đó, Công an phường Khương Đình đến đưa H cùng tang vật và mời những người liên quan về trụ sở công an để làm rõ. Cùng ngày, anh Nguyễn Thanh N cũng đến cơ quan công an để trình báo sự việc.

*** Vật chứng thu giữ:**

- 01 xe máy điện nhãn hiệu JEEK, màu cam-đen, không lắp biển kiểm soát (anh Nguyễn Thanh N giao nộp).

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Neo màu đỏ, biển kiểm soát 29V3-4369, bên trong cốp xe có: 01 kim sắt dài khoảng 20 cm, 01 kim sắt nhỏ dài khoảng 10 cm, 02 cờ lê bằng kim loại dài khoảng 25 cm, 01 mỏ lết dài khoảng 25 cm, 01 tua vít dài khoảng 25 cm; 01 điện thoại di động Xiaomi Redmi 9A, lắp sim: 0859348668 và 0583720197 (thu giữ của Bùi Khánh H).

- 01 đĩa CD ghi lại hình ảnh vụ án trộm cắp chiếc xe máy điện (do ông Nguyễn Văn C tại nhà 26 ngách 30 ngõ 65 đường K, Thanh Xuân, Hà Nội giao nộp).

Tại kết luận định giá tài sản số 25/KL - HĐĐGTS ngày 28/02/2023 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tổ tụng hình sự quận Thanh Xuân kết luận kết luận: 01 xe máy điện nhãn hiệu JEEK, màu cam-đen, số khung: RL9YVEKVMLAB00476, số máy: LYV160V800W190900024, không lắp biển kiểm soát trị giá 8.500.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Bùi Khánh H khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Tại Cáo trạng số 102/CT-VKS-TX ngày 01/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân đã truy tố Bùi Khánh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Bùi Khánh H từ 09 đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

- Trả lại chiếc điện thoại đã thu giữ của bị cáo cho chị Trương Thị Thu H.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, xin được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 22 giờ 12 phút ngày 22/02/2023, tại khu vực trước nhà số 26 ngách 30 ngõ 65 Khương Đình thuộc phường Khương Đình, Thanh Xuân, Hà Nội, Bùi Khánh H đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe máy điện nhãn hiệu JEEK, số khung: RL9YVEKVMLAB00476, số máy: LYV160V800W190900024, màu cam đen, không lắp biển kiểm soát trị giá 8.500.000 đồng của anh Nguyễn Thanh N thì bị người dân phát hiện, bắt giữ.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân đã truy tố.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy cần phải có mức hình phạt tương xứng để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng nhận thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 11/5/2023, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả chiếc xe máy điện nhãn hiệu JEEK, màu cam-đen, số khung: RL9YVEKVMLAB00476, số máy: LYV160V800W190900024, không lắp biển kiểm soát cho anh Nguyễn Thanh N - chủ sở hữu. Anh T nhận xe và không yêu cầu bồi thường nên Tòa không xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Ngày 11/5/2023, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Neo, số khung: RLHJC35057Y001890, số máy: JC35E0131103, biển kiểm soát 29V3-4369 cho anh Đoàn Văn A - chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật.

Đối với chiếc điện thoại di động Xiaomi Redmi 9A, lắp sim: 0859348668 và 0583720197 đã thu giữ của bị cáo, chiếc điện thoại này được xác định là tài sản của chị Trương Thị Thu H, chị H cho bị cáo mượn và không biết bị cáo sử dụng để liên lạc rú “Q” đi trộm cắp tài sản. Nay chị H đề nghị được trả lại chiếc điện thoại trên. Xét yêu cầu của chị H là hợp pháp nên được chấp nhận.

[7] Đối với đối tượng “Q” là người đi trộm cắp chiếc xe máy điện cùng H sử dụng số điện thoại 0584900823, quá trình điều tra, H khai quen biết “Q” ở cơ sở cai nghiện ma túy, không biết nhân thân, lai lịch cụ thể. Tiến hành cho H nhận dạng qua ảnh các đối tượng tên “Q” do Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 và số 4 cung cấp, H khẳng định các đối tượng trên không phải là đối tượng “Q” cùng H đi trộm cắp tài sản. Đối với số điện thoại 0584900823, quá trình xác minh xác định chủ thuê bao là chị Lê Thị Nguyệt Minh (địa chỉ: 112+115-D5 Trung Tự, Đống Đa, Hà Nội). Xác minh tại Công an phường Trung Tự được cung cấp chị M có đăng ký hộ khẩu thường trú và đã từng sinh sống tại địa chỉ trên nH sau đó chị M và gia đình đã chuyển đi nơi khác sinh sống, chính quyền địa phương không biết nơi cư trú hiện tại của chị Minh.

Về chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Neo, số khung: RLHJC35057Y001890, số máy: JC35E0131103, biển kiểm soát 29V3-4369, quá trình điều tra xác định xe có số khung, số máy nguyên thủy, chủ xe là chị Lê Thị T (Sinh năm: 1975; HKTT: phường T, Hai Bà Trưng, Hà Nội). Tại cơ quan điều tra, anh Đoàn Văn A (Sinh năm: 1970; HKTT: phường T, Hai Bà Trưng, Hà Nội) - chồng của chị T được chị T ủy quyền làm việc khai: Chiếc xe mô tô trên anh Văn A mua từ năm 2006 với giá khoảng 24.000.000 đồng để sử dụng, sau đó đăng ký chính chủ tên chị T. Đến khoảng tháng 01/2020, anh Đoàn Văn A để chiếc xe trên tại khu vực để xe Viện quy hoạch và thiết kế nông nghiệp, địa chỉ tại số 61 Hàng Chuối, Phạm Đình Hổ, Hai Bà Trưng, Hà Nội thì bị mất trộm. Sau đó, do bận công việc anh Văn A

không trình báo cơ quan công an. Xác minh tại Công an phường Phạm Đình Hổ, Hai Bà Trưng, Hà Nội xác định từ tháng 01/2020 đến nay chưa tiếp nhận tố giác vụ việc trộm cắp tài sản liên quan đến chiếc xe trên.

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách tài liệu liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản của đối tượng Q và vụ việc anh Đoàn Văn A bị trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Neo, biển kiểm soát 29V3-4369 để tiếp tục xác minh làm rõ

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; các điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Khánh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

2. Xử phạt Bùi Khánh H 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/02/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Trả cho chị Trương Thị Thu H 01 điện thoại di động Redmi 9A, màu xanh, số IMEI1: 869511050947908, bên trong có lắp sim: 0859348668; 0583720197 (đã qua sử dụng) (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/6/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân).

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội.;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Công an quận Thanh Xuân;
- THADS quận Thanh Xuân;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VT.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Ngọc

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**BỘ CÔNG AN – VIỆN KIỂM SÁT
NHÂN DÂN TỐI CAO – TÒA ÁN
NHÂN DÂN TỐI CAO – BỘ TƯ PHÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-
TANDTC-BTP

Hà Nội, ngày 14 tháng 11 năm 2015

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỂM CỦA THÔNG TƯ LIÊN TỊCH SỐ [17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP](#) NGÀY 24/12/2007 CỦA BỘ CÔNG AN, VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO, TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO, BỘ TƯ PHÁP HƯỚNG DẪN ÁP DỤNG MỘT SỐ QUY ĐỊNH TẠI CHƯƠNG XVIII “CÁC TỘI PHẠM VỀ MA TÚY” CỦA BỘ LUẬT HÌNH SỰ NĂM 1999

Căn cứ Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Căn cứ Nghị quyết số 96/2015/QH13 ngày 26/6/2015 của Quốc hội khóa XIII về tăng cường các biện pháp phòng, chống oan, sai và bảo đảm bồi thường cho người bị thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự;

Bộ trưởng Bộ Công an, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Thông tư liên tịch sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư liên tịch số [17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP](#) ngày 24/12/2007 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Chương XVIII “Các tội phạm về ma túy” của Bộ luật hình sự năm 1999 (sau đây viết gọn là Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT),

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT

1. Sửa đổi, bổ sung điểm a tiết 1.1 mục 1 Phần I như sau:

“a) Đối với các chất ma túy ở thể rắn được hòa thành dung dịch hoặc chất ma túy ở thể lỏng đã được pha loãng thì không coi toàn bộ dung dịch hoặc dung dịch pha loãng này là chất ma túy ở thể lỏng mà cần xác định hàm lượng chất ma túy trong dung dịch để tính, trọng lượng chất ma túy đó.

Ví dụ: Thuốc phiện, hêrôin được hòa thành dung dịch thì không coi toàn bộ dung dịch này là chất ma túy ở thể lỏng mà cần xác định hàm lượng morôphin cùng với các thành phần khác của thuốc phiện trong dung dịch để tính trọng lượng của thuốc phiện hoặc xác định hàm lượng morôphin cùng với các thành phần khác của hêrôin để tính trọng lượng hêrôin”.

2. Sửa đổi, bổ sung tiết 1.4 mục 1 Phần I như sau:

“1.4. Trong mọi trường hợp, khi thu giữ được các chất nghi là chất ma túy hoặc tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy thì đều phải trưng cầu giám định để xác định loại và trọng lượng chất ma túy, tiền chất thu giữ được. Bắt buộc phải trưng cầu giám định hàm lượng để xác định trọng lượng chất ma túy trong các trường hợp sau:

- a, Chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất chất ma túy ở thể rắn được hòa thành dung dịch;
- b, Chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất chất ma túy ở thể lỏng đã được pha loãng;
- c, Xái thuốc phiện;

d, Thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần;

Ngoài các trường hợp quy định tại các điểm a, b, c và d tiết 1.4 Mục này, nếu có căn cứ và xét thấy cần thiết, Tòa án trực tiếp trưng cầu giám định để bảo đảm việc xét xử đúng pháp luật.

Nếu chất được giám định không phải là chất ma túy hoặc không phải là tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy, nH người thực hiện hành vi phạm tội ý thức rằng chất đó là chất ma túy hoặc chất đó là tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy, thì tùy hành vi phạm tội cụ thể mà truy cứu trách nhiệm hình sự người đó theo tội danh quy định tại khoản 1 của điều luật tương ứng đối với các tội phạm về ma túy.

Trường hợp một người biết là chất ma túy giả nH làm cho người khác tưởng là chất ma túy thật nên mua bán, trao đổi... thì người đó không bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội phạm về ma túy mà bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo Điều 139 Bộ luật Hình sự, nếu thỏa mãn các dấu hiệu khác nữa trong cấu thành tội phạm của tội này.

Trường hợp không thu giữ được vật chứng là chất ma túy, tiền chất nH có căn cứ xác định được trọng lượng chất ma túy, tiền chất mà người phạm tội đã mua bán, vận chuyển, tàng trữ hoặc chiếm đoạt thì người phạm tội bị truy cứu trách nhiệm hình sự về các tội danh và điều khoản tương ứng.”

Điều 2. Quy định chuyển tiếp

1. Đối với người thực hiện hành vi phạm tội trước ngày Thông tư liên tịch này có hiệu lực thi hành, nếu các hướng dẫn trong Thông tư liên tịch này làm giảm nhẹ trách nhiệm hình sự so với các hướng dẫn trong Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT thì được áp dụng khi điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm, xét xử phúc thẩm, xét xử giám đốc thẩm hoặc tái thẩm.

2. Đối với các trường hợp mà người phạm tội đã bị kết án đúng theo Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT và bản án đã có hiệu lực pháp luật thì không áp dụng hướng dẫn của Thông tư liên tịch này để kháng nghị theo trình tự giám đốc thẩm, tái thẩm.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Thông tư liên tịch này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 12 năm 2015. Bãi bỏ các hướng dẫn tại điểm đ tiết 3.7 mục 3 Phần II; điểm b tiết 7.3 mục 7 Phần II; mục 8 Phần II của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

1. Các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành và tổ chức thực hiện hướng dẫn tại Thông tư liên tịch này.

2. Trong quá trình thực hiện Thông tư liên tịch nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị liên quan phản ánh về Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp để có hướng dẫn kịp thời.